

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO L
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: **47/2023/HSST**

Ngày: 04-7-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO L, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **K' Tré**.

Ông **Hồ Đình Quảng**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Quang Vũ** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hữu Việt phú** – Kiểm sát V.

Ngày 04 tháng 7 N 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 15/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 20/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thiên P; Sinh ngày 07/4/1997 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Tổ 20, TT. Lộc Thắng, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Nguyễn Thanh Tòng (Sn: 1970); Con bà: Đỗ Thị Hiếu (Sn: 1975).
Hiện ở tại: Tổ 20, TT. Lộc Thắng, Bảo L, Lâm Đồng.

Vợ: Võ Thị Thúy Trâm (Sn: 1996). Hiện ở tại: Tổ 20, TT. Lộc Thắng, Bảo L, Lâm Đồng.

Con: Có 01 con sinh N 2022. Hiện ở tại: Tổ 20, TT. Lộc Thắng, Bảo L, Lâm Đồng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

2. Họ và tên: Nguyễn Chung Đ; Sinh ngày 13/11/1997 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Nguyễn Đ Đạo (Sn: 1974); Con bà: Lưu Thị Oanh (Sn: 1975). Hiện ở tại: Thôn 4, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng.

Vợ: Lâm Ngọc Uyên P (Sn: 1997). Hiện ở tại: Thôn 4, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Con: Có 01 con sinh N 2021. Hiện ở tại: Thôn 4, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

3. Họ và tên: Dương Đình P; Tên gọi khác: Mèo; Sinh ngày 07/7/1997 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Dương V Hùng (Sn: 1970); Con bà: Trần Thị Kim Lan (Sn: 1968). Hiện ở tại: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng.

Vợ: Hg Thị Kim Ngân (Sn: 1999). Hiện ở tại: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng.

Con: Có 01 con sinh N 2022. Hiện ở tại: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

4. Họ và tên: Lục V V; Sinh ngày 16/11/1996 tại Cao Bằng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã B'Lá, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Lục V Đồng (Sn: 1971); Con bà: Đào Thị Xuân (Sn: 1973). Hiện ở tại: Thôn 3, xã B'Lá, Bảo L, Lâm Đồng.

Vợ: Lâm Thị Huế (Sn: 1994). Hiện ở tại: Thôn 3, xã B'Lá, Bảo L, tỉnh Lâm Đồng.

Con: Có 02 con sinh N 2020 và 2022. Hiện ở tại: Thôn 3, xã B'Lá, Bảo L, Lâm Đồng

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

5. Họ và tên: Phạm V N; Sinh ngày 26/12/1997 tại Bình Thuận;

NKTT và chỗ ở: Thôn 2, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông: Phạm V Lượng (Sn: 1958); Con bà: Vũ Thị Sáng (Sn: 1958). Hiện ở tại: Thôn 2, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

6. Họ và tên: Trần Đ; Sinh ngày 14/02/1997 tại Hà Tĩnh;

NKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12;
Con ông: Trần V Khang (Sn: 1964); Con bà: Trần Thị Mai (Sn: 1967). Hiện ở tại: Thôn 3, xã Lộc Phú, Bảo L, Lâm Đồng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

7. Họ và tên: **Hg V C**; Sinh ngày 16/8/2001 tại Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã B'Lá, Bảo L, Lâm Đồng

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Giới tính: N;

Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông: Hg V Huế (Sn: 1968); Con bà: Âu Thị Hạp (Sn: 1968). Hiện ở tại: Thôn 4, xã B'Lá, Bảo L, Lâm Đồng.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 29/12/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Người bào chữa cho bị cáo **Lục V V, Phạm V N, Nguyễn Thiên P**: Luật sư **Nguyễn V H** thuộc V phòng luật sư Nhân Luật - Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.*

Địa chỉ: 374 Nguyễn V Lượng, phường 16, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

(Có mặt).

** **Bị hại**: Anh **Vũ Duy P**, sinh N: 1996*

Địa chỉ: Thôn 6, xã Tân Lạc, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

** **Người làm chứng**:*

1. Anh **K' T**, sinh N: 1996

Địa chỉ: Tổ 14, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

2. Anh **Đỗ Mạnh C**, sinh N: 1997

Địa chỉ: Thôn 2, xã Lộc An, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

3. Anh **Phạm Công V**, sinh N: 1991

Địa chỉ: Thôn Đ Thanh, xã Lộc Đ, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng. (Vắng mặt).

4. Anh **Vòng Cảnh L**, sinh N: 1998

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

5. Anh **Ngô V Q**, sinh N: 1996

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

6. Anh **Nông Lâm Q**, sinh N: 1997

Địa chỉ: Thôn 5, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

7. Anh **Đoàn Đ T**, sinh N: 1995

Địa chỉ: Thôn 1, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

8. Anh **Lưu Lộc N**, sinh N: 1997

Địa chỉ: Thôn 8, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

9. Anh **Vòng Cảnh D**, sinh N: 1996

Địa chỉ: Thôn 9, xã Lộc N, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

10. Anh **Mông Thanh T**, sinh N: 1995

Địa chỉ: Tổ 24, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

11. Anh **Mông Huy Hg**, sinh N: 1998

Địa chỉ: Tổ 24, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt).

12. Anh **Hg V T**, sinh N: 1995

Địa chỉ: Thôn 4, xã B' Lá, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00' ngày 05/01/2019, Đỗ Mạnh C, Vũ Duy P, Phạm Công V, Vòng Cảnh D, Vòng Cảnh Lùng, Ngô V Q, Nông Lâm Quý, Đoàn Đ T, Lưu Lộc N, K'Thải ăn cưới tại nhà anh Hg V T và ngồi chung bàn với nhau. Trong lúc nhậu T đến bàn mời rượu và rủ C đi sang bàn của Nguyễn Thiên P, Lục V V, Mông Thanh Tuyền, Mông Huy Hoàng và một số người khác mời rượu rồi trở về bàn, sau đó C, P qua một bàn trống khác uống nước trà. Thiên Phúc cho rằng trong lúc mời rượu Cường tỏ thái độ coi thường những người trong bàn nên qua bàn nói với Cường: *"Tôi không bằng lòng về thái độ của bạn qua mời rượu bàn tôi"*, Cường trả lời: *"Thái độ gì bạn? Mình xin phép mời hai ly rượu rồi mà, mình trước giờ sống không mất lòng ai"*, Thiên Phúc không nói gì thêm rồi quay trở lại bàn nhậu, nói chuyện với V, Tuyền, Hoàng rằng sẽ đánh Cường. Sau đó, Thiên Phúc gọi Tùng (chú rể) ra ngoài cổng và nói Tùng nhắn lại với Cường: *"Ra nói chuyện đang hoàng không thì có chuyện xảy ra"*. Tùng đi vào nói lại với Cường, còn Thiên Phúc đợi ngoài cổng khoảng 10 phút nhưng không thấy Cường ra. Thiên P điện thoại cho Dương Đình P nói xảy ra mâu thuẫn với mấy thằng Lộc An ở đám cưới, nhờ mọi người cầm hàng (dao, cây, gậy,..) qua giúp Thiên P. Dương Đình Phúc đang ở cùng Nguyễn Chung Đức, Phạm V N, Trần Điệp tại nhà của Dương Đình Phúc nên đưa điện thoại cho Đức nghe, Đức hỏi: *"Đang ở đâu?"*, Thiên Phúc trả lời: *"Đang ở B'Lá 2, kêu anh em đi qua mang theo cây, gậy ở dốc B'Lá 2"* rồi cúp máy. Dương Đình P kể lại cho mọi người nghe Thiên P xảy ra mâu thuẫn và rủ đi giúp Thiên P thì tất cả đồng ý. Đức điều khiển xe máy Exciter của Điệp chở Điệp, Dương Đình Phúc điều khiển xe Sirius của Đức chở N đi theo đường liên thôn 2, xã Lộc Phú, Bảo L để đi qua thôn 2, xã B'Lá, Bảo L. Khi đi đến đoạn đường khu vực sau Trường tiểu học - Trung học Lộc Phú thấy có đồng củi cà phê thì Đình P nói N, Đ xuống xe lấy cây cà phê. Điệp xuống cầm 02 cây cà phê, N cầm 03 cây cà phê, mỗi cây dài khoảng 01m đến 1,5m, rồi cả nhóm tiếp tục đi qua xã B'Lá để giúp Thiên P đánh nhau.

Còn Thiên Phúc, sau khi điện thoại cho Đình P đang đứng trước cổng đám cưới, thấy Lục V V ra ngoài đi vệ sinh thì đến chỗ V kể lại việc không thích thái độ của C và nói: *"Tí nữa chơi thằng Cường không?"*, thì V trả lời *"Ừ"* (có nghĩa là đồng ý tham gia), Thiên Phúc nói V cứ đi ra hướng dốc B'Lá 2 sẽ gặp, rồi Thiên Phúc một mình điều khiển xe máy Yamaha Exciter BKS: 49H1-331.80 đi trước. V đi vào

lại đám cưới gặp Hoàng V C cũng có mặt trong đám tiệc, nói: “*Phúc rủ đi đánh nhau, em đi với anh không?*” thì C đồng ý rồi cả hai ra ngoài, V chở C bằng xe Yamaha Exciter BKS: 49H1-249.87 ra hướng dốc B’Lá. Sau đó khoảng 05 phút sau (lúc này khoảng 20h30’), nhóm của Cường, P cũng đi về.

Tại khu vực đoạn đường dốc thuộc đường DT725 - Thôn 2, xã B’Lá, Bảo L, hai bên đường là rừng thông cách trung T xã B’Lá khoảng 01km. Thiên Phúc gặp Đức, Diệp, N và Đình Phúc, tại đây cả nhóm dừng xe vào bên trái lề đường (theo hướng đi vào xã B’Lá), Diệp, N vút số cây cà phê xuống đất, được một lúc thì V chở C tới cũng dừng lại tại đây. Thiên Phúc, Đình Phúc, Đ, N, Đức cầm mỗi người một cây cà phê, Viêm và C không cầm gì, cả nhóm đứng đợi chặn nhóm của Cường để đánh. Khoảng 01 phút sau nhóm Cường, P, V Quý, Lâm Quý, Đậu, Lùng, K’Thái, T, V đi từ hướng xã B’Lá đến, thấy nhóm của Thiên Phúc đứng chặn bên đường nên nhóm Cường dừng xe vào lề đường cách nhóm Thiên Phúc khoảng 20m. Thiên Phúc dẫn đầu nhóm tiến đến nhóm của C đang đứng chửi và nói với Cường: “*Mày là đại ca Lộc An đúng không? Hôm nay là đất của tao, tao đông anh em, nếu không vừa lòng thì ngày mai hẹn*”. Đ, Đình P cũng chửi và bắt C xin lỗi Thiên P nhưng C không nói gì, nhóm bạn của C thấy vậy nên tiến đến can ngăn. V tiến lại hỏi “*là thằng nào*” rồi dùng chân đạp vào bụng của C khiến C ngã xuống đất, C chống tay đứng dậy thì V giật cây cà phê của N đang cầm, dùng cây cà phê đánh từ trên xuống trúng vào lưng C một cái; Đình P vung chéo cây cà phê từ trên xuống đánh trúng vai trái C một cái, Thiên P và Đ cầm cây cà phê đánh từ trên xuống trúng vào người, đầu C; N giật cây cà phê của Đ đánh từ trên xuống trúng vào lưng của C rồi cầm tiếp mũ bảo hiểm đang để trên một xe máy gần nhất (không xác định được của ai) đạp từ trên xuống một cái trúng vào đầu C; C dùng tay chân đâm đá vào người C 03 - 04 cái, đến khi C ngã nằm xuống đất, đưa hai tay lên ôm đầu thì cả nhóm dừng lại không đánh C nữa. Còn V cầm cây cà phê đạp vào xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển kiểm soát 49H1 - 398.99 (xe của P) khiến phần vỏ nhựa đèn xe bị nứt, trầy xước rồi V vút cây xuống đường.

Thấy C bị đánh, nhóm của C lao vào can ngăn giải vây cho C. D lao vào giằng co với N xô N ngã thì Đình P, N cầm cây rượt đuổi theo đánh trúng tay, vai, cổ, lưng D. L điều khiển xe máy chở D bỏ chạy ra hướng thị trấn Lộc Thắng, Bảo L. Cùng lúc này, P nhặt được cây cà phê của V lao vào vút sượt mặt của N và vút trúng gáy của Thiên P 01 cái khiến Thiên P té xuống bụi cỏ cạnh đường. Thiên P đứng dậy cầm cây cà phê cùng Đ, Đình P đuổi theo. Đ cầm cây đánh trúng vào đùi P; Thiên P cầm cây vút ngang từ phải sang trái trúng vào phần đầu bên trái của P làm P té nằm xuống bụi cỏ dưới nương bên trong lề đường, Đình P đến dùng cây đánh 2 - 3 cái vào lưng, vai P. Thiên P, Đình P định đánh P tiếp thì Đ can ngăn lại và thấy P nằm co giật, đầu, mũi, chảy nhiều máu nên dừng lại. Sau đó, cả nhóm của Thiên P vút bỏ cây cà phê lại hiện trường và đi về.

Khoảng vài phút sau, Hg V T cùng Mông Thanh T, Mông Huy Hg và một số người từ đám cưới nghe tin đánh nhau nên đi đến thấy C nằm ôm đầu ở dưới đường, còn P đang nằm ở bụi cây cạnh đường trong tình trạng co giật, miệng phun ra máu. C được K’T chở về nhà tại Lộc An, huyện Bảo L, rồi K’T đến Công an huyện Bảo L trình báo sự việc. Còn P được đưa ra Trạm y tế xã B’Lá cấp cứu rồi chuyển đến Bệnh

viện 2 Lâm Đồng và chuyển xuống bệnh viện Chợ Rẫy để cấp cứu, phẫu thuật. Đến ngày 11/01/2019, P được chuyển sang Bệnh viện khoa ngoại thần kinh quốc tế để tiếp tục điều trị đến ngày 26/01/2019 ra viện.

Hậu quả: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 631/2022-TgT ngày 23/12/2022 của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Vũ Duy P chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng; xuất huyết liềm não, dập não, khuyết sọ đường kính > 10cm, là 36%; Sẹo mổ dài 29cm là 03%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39%. Tổn thương do vật tày gây nên.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không thắc mắc, không khiếu nại hay tranh luận gì.

Riêng bị cáo Nguyễn Thiên P trình bày có người dùng cây đánh bị cáo trúng gáy không phải bị hại P đánh, những người làm chứng tại phiên tòa trình bày bị hại P không dùng cây đánh ai. Anh D trình bày trong quá trình bỏ chạy anh cầm cây khua qua khua lại nên vô tình đánh trúng Nguyễn Thiên P

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, bị hại đã nhận được 350.000.000 đồng, còn lại là 150.000.000 đồng các bị cáo phải bồi thường và yêu cầu bồi thường 1.100.000 đồng tiền sửa chữa xe mô tô.

Cáo trạng 42/CTr-VKSBL ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thiên P** từ 42 đến 48 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chung Đ** từ 36 đến 42 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Dương Đình P** từ 36 đến 42 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Phạm V N** từ 30 đến 36 tháng tù.

Xử phạt bị cáo **Trần Đ** từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lục V V** từ 30 đến 36 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hg V C** từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Duy P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 500.000.000 đồng, bị hại đã nhận 350.000.000 đồng, còn lại 150.000.000 đồng các bị cáo phải bồi thường, các bị cáo đã bồi thường được 77.000.000 đồng gồm: Gia đình bị cáo Phạm V N bồi thường 12.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005382 ngày 17/3/2023 và biên lai thu tiền số 0005455 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Trần Đ bồi thường 40.000.000

đồng tại biên lai thu tiền số 0005456 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Hg V C bồi thường 25.000.000 đồng tại giấy nộp tiền của NHTMCP Công thương Việt N Chi nhánh Bảo Lộc- Phòng giao dịch Bảo L, người nộp tiền Hg V Huế, người nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, số tiền còn lại là 73.000.000đ các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại theo tỷ lệ bằng nhau.

Đối với mô tô bị đập phá bị hại Vũ Duy P yêu cầu bồi thường số tiền sửa chữa là 1.100.000đ, chị Lâm Thị Huế (vợ bị cáo V) đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục THADS huyện Bảo L số tiền 1.100.000đ để bồi thường.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,2m, đường kính một đầu là 4,5m, một đầu có kích thước (3x5)m; 01 đoạn gỗ dài 37cm, có nhiều nhánh nhỏ; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,4m, đường kính đầu nhỏ là 02cm, đầu lớn là 2,5cm; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,17m, đường kính một đầu là 3,5cm, một đầu nhọn; 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,53m, đường kính đầu lớn là 3,3cm, đầu nhỏ là 2,2cm; 03 mảnh nhựa cứng màu đen có kích thước lần lượt là (17x14)cm; (47x23)cm; (14x13)cm.

Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và trả lại: 01 điện thoại cảm ứng Samsung mặt trước màu đen, ốp lưng màu trắng có chữ: “Tomorrow Will Be A Better Day” cho bị hại Vũ Duy P; 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu Gold cho Nguyễn Thiên P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cho Lục V V; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu Gold cho Nguyễn Chung Đ; 01 điện thoại di động Iphone 5s plus màu trắng Gold cho Phạm V N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55 cho Trần Đ; 01 điện thoại Sony Xperia cho Mông Thanh T; 01 điện thoại NoKia màu trắng đen, loại bàn phím và 01 điện thoại di động OPPO màu đen, viền trắng cho Mông Huy Hg do vậy đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập đến.

-Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thiên P, Phạm V N, Lục V V trình bày lời bào chữa: Các bị cáo là lao động chính trong gia đình, H cảnh gia đình khó khăn, đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, thật thà khai báo ăn năn khỏi cải, gia đình bị cáo P có công với cách mạng, bị cáo V H thành xuất sắc nghĩa vụ quân sự được tặng giấy khen do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo L, của Điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L, của Kiểm sát V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến

hoặc khiêu nài gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa H toàn phù hợp lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở xác định

Vào tối ngày 05/01/2019, trong khi ăn tiệc đám cưới tại thôn 4, xã B'Lá, huyện Bảo L, cho rằng Đỗ Mạnh C có thái độ coi thường mình khi mời rượu, Nguyễn Thiên P nảy sinh ý định đánh C nên điện thoại nhờ Dương Đình P, Nguyễn Chung Đ đi đánh giúp và hẹn gặp nhau tại dốc B'Lá 2 thuộc thôn 2, xã B'Lá, huyện Bảo L. Đình P, Đ rủ Phạm V N, Trần Đ đi cùng và mang theo các đoạn cây gỗ cà phê nhặt được trên đường đi. Sau đó, Thiên P rủ Lục V V đi đánh C thì V đồng ý và V rủ thêm Hg V C (là người dưới 18 tuổi) đi cùng. Khoảng 20h30' cùng ngày, khi đến dốc B'Lá thì nhóm Thiên P cùng nhau chặn nhóm C lại. Thiên Phúc, Đ, Đình P chửi và bắt C xin lỗi. Sau đó, V dùng chân đạp, dùng cây cà phê; Đình P, Đ, dùng cây cà phê, N dùng cây cà phê và nón bảo hiểm đánh trúng vào người, vai trái, đầu của C; C dùng tay chân đâm đá vào người C 03 - 04 cái.

Trong quá trình bỏ chạy D có dùng cây đánh trúng Thiên P 01 cái thì Thiên P, Đ, Đình P cầm cây gỗ cà phê đánh P. Đ cầm cây đánh trúng vào đùi P; Thiên P cầm cây vụt ngang từ phải sang trái trúng vào phần đầu bên trái của P làm P té nằm xuống bụi cỏ dưới nương bên trong lề đường, Đình P dùng cây đánh 2 -3 cái vào lưng, vai P.

Hậu quả: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 631/2022-TgT ngày 23/12/2022 của Trung T pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Vũ Duy P chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng; xuất huyết liềm não, dập não, khuyết sọ đường kính > 10cm, là 36%; Sẹo mổ dài 29cm là 03%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 39%. Tổn thương do vật tày gây nên.

Mục đích của bị cáo Nguyễn Thiên P không cố ý đánh vào vùng nguy hiểm của bị hại P đánh vụt ngang trúng đầu thì trúng không cố ý giết người.

Do vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C có đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L truy tố bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở và đúng pháp luật.

[03] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nghiêm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, do vậy cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[04] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường thiệt

hại và người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo Lục V V được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng tặng 01 giấy khen đã H thành xuất sắc nhiệm vụ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ. Bị cáo Nguyễn Thiên P có bà nội Võ Thị Hảo được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo Dương Đình P có bà Nội là Trần Thị Nhung được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, khi phạm tội bị cáo C là người dưới 18 tuổi do đó cần áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo C được áp dụng thêm Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

[05] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lục V V bị áp dụng tình tiết xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội nên cần áp dụng điểm 0 khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, các bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C không có tình tiết tăng nặng.

[06] Vụ án có đồng phạm nên cần xem xét tính chất, mức độ của từng bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Thiên P là người rủ rê lôi kéo các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, cũng là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại, bị cáo Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Phạm V N, Trần Đ là người chuẩn bị các hung khí, trong đó bị cáo Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P cũng là người thực hiện hành vi tích cực, bị cáo Lục V V là người đánh nhóm bị hại đầu tiên nên hình phạt của bị cáo chủ mưu và thực hành tích cực phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác

[07] Các bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[08] Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ ra khỏi xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Hg V C có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, phạm tội lần đầu là người có vai trò không đáng kể trong vụ án, do đó không cần thiết xử phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa P giám sát giáo dục theo qui định tại Điều 65 Bộ luật hình sự N 2015 cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

[09] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận 350.000.000 đồng, tại phiên tòa người bị hại yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 150.000.000 đồng đã bồi thường được 77.000.000 đồng gồm: Gia đình bị cáo Phạm V N bồi thường 12.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005382 ngày 17/3/2023 và biên lai thu tiền số 0005455 ngày 04/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Trần Đ bồi thường 40.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005456 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Hg V C bồi thường 25.000.000

đồng tại giấy nộp tiền của NHTMCP Công thương Việt N Chi nhánh Bảo Lộc- Phòng giao dịch Bảo L, người nộp tiền Hg V Huế, người nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L.

Số tiền 73.000.000 đồng còn lại các bị cáo đồng ý bồi thường theo tỷ lệ bằng nhau và người bị hại cũng đồng ý.

Do vậy cần buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Vũ Duy P số tiền 73.000.000 đồng theo tỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường 10.428.000 đồng.

Đối với xe mô tô của anh Vũ Duy P hư hỏng gia đình bị cáo Lục V V đã bồi thường 1.100.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005381 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L.

[10] Về vật chứng: 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,2m, đường kính một đầu là 4,5m, một đầu có kích thước (3x5)m; 01 đoạn gỗ dài 37cm, có nhiều nhánh nhỏ; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,4m, đường kính đầu nhỏ là 02cm, đầu lớn là 2,5cm; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,17m, đường kính một đầu là 3,5cm, một đầu nhọn; 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,53m, đường kính đầu lớn là 3,3cm, đầu nhỏ là 2,2cm; 03 mảnh nhựa cứng màu đen có kích thước lần lượt là (17x14)cm; (47x23)cm; (14x13)cm là công cụ phạm tội và vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan CSĐT đã tạm giữ và trả lại: 01 điện thoại cảm ứng Samsung mặt trước màu đen, ốp lưng màu trắng có chữ: “Tomorrow Will Be A Better Day” cho bị hại Vũ Duy P; 01 điện thoại di động Iphone 6s plus màu Gold cho Nguyễn Thiên P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cho Lục V V; 01 điện thoại di động Iphone 6s màu Gold cho Nguyễn Chung Đ; 01 điện thoại di động Iphone 5s plus màu trắng Gold cho Phạm V N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55 cho Trần Đ; 01 điện thoại Sony Xperia cho Mông Thanh T; 01 điện thoại NoKia màu trắng đen, loại bàn phím và 01 điện thoại di động OPPO màu đen, viền trắng cho Mông Huy Hg do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[11] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo L thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Tuy nhiên tại phiên tòa các bị cáo ăn năn cải, các bị cáo chủ yếu là lao động chính, nhất thời phạm tội, người bị hại tiếp tục đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó cần xem xét mức hình phạt đối với các bị cáo

[12] Các vấn đề khác: Đối với anh Đỗ Mạnh C, Vòng Cảnh D bị đánh bị thương tích (tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ghi nhận C bị 01 vết thương đường kính 03cm trên đỉnh đầu, 01 vết bầm tím ở vai phải dài 08cm, rộng 1,5cm, 01 vết bầm tím ở lưng dài 10cm, rộng 1,5cm; D bị 01 vết bầm dài 06cm, rộng 1,5cm ở cẳng tay trái, 01 vết bầm dài 03cm, rộng 1cm ở khuỷu tay trái gần cùi chỏ trái, vai phải phía su lưng bị tụ máu, kích thước 4cm x 1,5cm; cổ chân phải bị xước da, bề mặt niêm mạc màu đỏ, cổ bên phải bị xây xước da, có dính máu); Nguyễn Thiên P bị P đánh trúng phần đầu sau gáy bị thương nhẹ, không nhập viện điều trị, từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô Exiter 150 BKS 49H1 -398.99 của Vũ Duy P bị Lục V V đập vỡ hư hỏng cụm đèn xi nhan trái, kính chiếu hậu. Sau đó, gia đình anh P đã tự thay thế phụ T hết 1.100.000đ (tiệm sửa xe đã đi nơi khác, không xác định được). Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý về hành vi này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thiên P** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chung Đ** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Xử phạt bị cáo **Dương Đình P** 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Xử phạt bị cáo **Phạm V N** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Xử phạt bị cáo **Trần Đ** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lục V V** 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2022.

Áp dụng điểm a khoản 1; điểm c khoản 3 điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65; Điều 17; Điều 58; Điều 90; Điều 91 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hg V C** 18 (Mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày 04/7/2023.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hg V C nếu bị cáo C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Hg V C cho UBND xã B’ Lá, huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đồng để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa P trong việc giám sát giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án thực hiện theo qui định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590, Điều 288 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Vũ Duy P 150.000.000 đồng, đã bồi thường được 77.000.000 đồng gồm: Gia đình bị cáo Phạm V N bồi thường 12.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005382 ngày 17/3/2023 và biên lai thu tiền số 0005455 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Trần Đ bồi thường 40.000.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0005456 ngày 05/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, gia đình bị cáo Hg V C bồi thường 25.000.000 đồng tại giấy nộp tiền của NHTMCP Công thương Việt N Chi nhánh Bảo Lộc- Phòng giao dịch Bảo L, người nộp tiền Hg V Huế, người nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L.

Còn lại 73.000.000 đồng các bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Vũ Duy P theo tỷ phần mỗi bị cáo phải bồi thường 10.428.000 (Mười triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn) đồng.

Buộc bị cáo Lục V V bồi thường cho anh Vũ Duy P 1.100.000 đồng. Gia đình bị cáo Lục V V đã bồi thường xong 1.100.000 đồng, tại biên lai thu tiền số 0005381 ngày 16/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,2m, đường kính một đầu là 4,5m, một đầu có kích thước (3x5)m; 01 đoạn gỗ dài 37cm, có nhiều nhánh nhỏ; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,4m, đường kính đầu nhỏ là 02cm, đầu lớn là 2,5cm; 01 đoạn gỗ hình trụ (hơi cong) dài 1,17m, đường kính một đầu là 3,5cm, một đầu nhọn; 01 đoạn gỗ hình trụ chiều dài 1,53m, đường kính đầu lớn là 3,3cm, đầu nhỏ là 2,2cm; 03 mảnh nhựa cứng màu đen có kích thước lần lượt là (17x14)cm; (47x23)cm; (14x13)cm.

(Vật chứng trên theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 18/5/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L với Công an huyện Bảo L).

4. Về án phí, lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thiên P, Nguyễn Chung Đ, Dương Đình P, Lục V V, Phạm V N, Trần Đ, Hg V C mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST và mỗi bị cáo phải nộp 521. 400 đồng án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 04/7/2023 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử P thẩm.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THADS H Bảo L;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Phong

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

K Tré

Hồ Đình Quảng

Nguyễn Đình Phong

THÀNH V HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Tài

Lưu Đ Vinh

Nguyễn V Linh